

BỘ THƯƠNG NGHIỆP
Số: 2477-TN/XNK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 5 năm 1991

THÔNG TƯ CỦA BỘ THƯƠNG NGHIỆP

Hướng dẫn thi hành Chỉ thị của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 388/CT ngày 10-11-1990

Phần

hoạt động xuất, nhập khẩu

Ngày 10-11-1990, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Chỉ thị số 388/CT về một số chủ trương và biện pháp tăng cường chống buôn lậu. Sau khi đã thống nhất với Tổng cục Hải quan và được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đồng ý, Bộ Thương nghiệp hướng dẫn việc thực hiện phân hoạt động xuất nhập khẩu như sau:

1. Về thủ tục đối với hàng hoá nhập khẩu nói ở điểm 1, mục A của chỉ thị:

Các đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu phải đưa vào hợp đồng mua, bán điều khoản: yêu cầu khách hàng nước ngoài trong vòng 24 giờ sau khi ký vận đơn (Bill of lading, viết tắt là B/L) phải điện báo giao hàng với nội dung: tên phương tiện, ETD nơi xếp hàng, ETA cửa khẩu Việt Nam, tên hàng, số lượng hoặc khối lượng, trị giá và gửi ngay bộ chứng từ giao hàng đầy đủ và hợp lệ để làm thủ tục nhận hàng.

Trường hợp những lô hàng nhập từ các nước lân cận, thời gian hàng về Việt Nam nhanh hơn điện báo hàng, các đơn vị không kịp xin cấp giấy phép nhập khẩu chuyển trước khi hàng về thì cho phép chậm nhất không quá 30 ngày sau khi hàng đã về đến cửa khẩu phải có giấy phép nhập khẩu. Bộ Thương nghiệp chỉ cấp giấy phép nhập khẩu chuyển khi các đơn vị xuất trình hạn ngạch (hoặc kế hoạch xuất nhập khẩu đã được xác nhận) và hợp đồng ngoại thương ký trước ngày giao hàng xuống tàu.

Việc nhập khẩu hàng hoá theo đường tiểu ngạch thi hành theo các quy định đã ban hành.

2. Hướng dẫn thi hành điều 2

Để thực hiện chính sách bảo hộ sản xuất trong nước, chính sách tiêu dùng hợp lý và tiết kiệm ngoại tệ, kể từ ngày ban hành Thông tư này, việc xuất nhập khẩu những mặt hàng thuộc danh

mục tạm ngừng xuất, nhập do Bộ thương nghiệp quy định tại văn bản số 431-TN/XNK ngày 30 tháng 4 năm 1991 sẽ được Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp xem xét từng trường hợp cụ thể. Các đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu tạm ngừng ký hợp đồng và mở L/C đối với các mặt hàng trên.

Danh mục hàng tạm ngừng xuất nhập khẩu được giải thích như sau:

a) Hàng tạm ngừng nhập chủ yếu là hàng tiêu dùng, trong nước đã sản xuất, cần giảm nhập để bảo hộ sản xuất trong nước, hoặc là những mặt hàng tiêu dùng chưa thật cấp thiết, hạn chế nhập để tiết kiệm ngoại tệ, dành ngoại tệ nhập vật tư, nguyên liệu cho sản xuất, đời sống.

b) Danh mục hàng tạm ngừng xuất, nhập rất đa dạng, không thể liệt kê tất cả các mặt hàng vào danh mục này, nên yêu cầu các đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu vận dụng chính sách như nói trong mục a trên đây để quyết định mặt hàng kinh doanh phù hợp. Mặt khác, để giúp các đơn vị kinh doanh xuất nhập khẩu thi hành đúng chính sách, yêu cầu các đơn vị hàng năm đăng ký kế hoạch mặt hàng xuất nhập khẩu cụ thể trong năm với Bộ Thương nghiệp. Mỗi quý được điều chỉnh một lần vào tháng đầu của quý. Sau khi kế hoạch năm và kế hoạch điều chỉnh đã được Bộ Thương nghiệp xác nhận và khi có lô hàng, chuyển hàng cần xuất nhập khẩu thì các đơn vị đến các Phòng cấp giấy phép xin giấy phép để xuất nhập khẩu.

Chỉ các đơn vị được phép bán hàng thu ngoại tệ mới được cấp hạn ngạch hoặc xác nhận kế hoạch nhập khẩu hàng hoá để bán thu ngoại tệ.

c) Hàng năm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng Bộ Thương nghiệp và các Bộ quản lý Nhà nước về sản xuất xác định số lượng hoặc trị giá xuất khẩu, nhập khẩu một số mặt hàng chủ yếu để làm cơ sở cho Bộ Thương nghiệp điều hành hoạt động xuất nhập khẩu. Trong quá trình thực hiện, khi có xuất hiện nhu cầu mới, Bộ Thương nghiệp cùng Ủy ban Kế hoạch Nhà nước điều chỉnh kịp thời, đảm bảo cung cầu.

Các trường hợp nhập để đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước mà trong từng thời gian khả năng sản xuất trong nước chưa đáp ứng đủ nhu cầu về số lượng và chất lượng thì Bộ Thương nghiệp tham khảo ý kiến của các ngành và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước sẽ hướng dẫn về chính sách và thị trường để các đơn vị kinh doanh nhập khẩu đúng yêu cầu.

3. Hướng dẫn về nhập khẩu ô tô du lịch dưới 12 chỗ ngồi và xe hai bánh gắn máy.